TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH** Số: 77/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** K, ngày 10 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2017/TLDS-HNGĐ ngày 18/10/2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị S, sinh năm 1985; ĐKHKTT và trú tại: xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1981; ĐKHKTT và trú tại: xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/11/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị S với anh Phạm Văn H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là Phạm Thị T, sinh ngày 01/8/2007; giao anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là Phạm Đinh Nhật M sinh ngày 07/12/2015. Hai bên không phải

đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về án phí: chị S nộp 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA0002731 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K; chị S được nhận lại số tiền 150.000 đồng trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp Quyết định được thực hiện theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Hữu Ý